

TỈNH ỦY LAI CHÂU  
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

\*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH LAI CHÂU SỐ 01 - TB/BTGTU

Lai Châu, ngày 15 tháng 10 năm 2015

CÔNG	Số: 955.....
VĂN	Ngày: 23/10/2015...
ĐẾN	Chuyên: <i>Đ. Thủy</i>

(tham mưu)

**THÔNG BÁO NHANH**

**KẾT QUẢ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU  
LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, sau thành công của đại hội đảng bộ cấp cơ sở và đại hội các đảng bộ trực thuộc tỉnh, cùng với quá trình chuẩn bị công phu, khoa học và trách nhiệm, được sự đồng ý của Bộ Chính trị, sau 03 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc với tinh thần: **Đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới**, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã hoàn thành nội dung chương trình đề ra và thành công tốt đẹp.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thông báo nhanh kết quả Đại hội như sau:

**I- THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM DIỄN RA ĐẠI HỘI**

**1. Thời gian:** Đại hội diễn ra trong 03 ngày (từ ngày 13-15/10/2015).

- Đại hội trù bị diễn ra vào chiều ngày 13/10/2015.

- Đại hội chính thức bắt đầu từ 7h30 phút ngày 14/10/2015 đến hết ngày 15/10/2015.

**2. Địa điểm:** Tại Trung tâm Hội nghị - Văn hóa tỉnh.

**II- ĐẠI BIỂU, KHÁCH MỜI DỰ ĐẠI HỘI**

**1. Đại biểu dự Đại hội**

Tổng số đại biểu được triệu tập là 300 đại biểu, thuộc 13 đoàn đại biểu dự Đại hội, trong đó, có 248 đại biểu được bầu qua các đại hội đảng bộ trực thuộc tỉnh, chiếm 82,67% tổng số đại biểu; 52 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII là đại biểu đương nhiên, chiếm 17,33 % tổng số đại biểu.

Tổng số đại biểu có mặt tại Đại hội là 300 đại biểu, trong đó có 60 đại biểu là nữ, chiếm 20%; 117 đại biểu là dân tộc thiểu số, chiếm 39%; 66 đại biểu trong các lực lượng vũ trang, chiếm 22% tổng số đại biểu.

## **2. Đại biểu là khách mời**

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã mời 70 đại biểu Trung ương và các tỉnh tới dự Đại hội. Trong đó, có đồng chí Trần Quốc Vượng, Bí thư Trung ương Đảng - Chánh Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam dự và chỉ đạo Đại hội; 13 đồng chí nguyên là lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ, trong đó có 03 đồng chí nguyên là Bí thư Tỉnh ủy, có 03 đồng chí 60 năm tuổi Đảng trở lên; đại diện các bộ, ban, ngành Trung ương, Quân khu II, Ban Chỉ đạo Tây Bắc và các tỉnh: Lào Cai, Sơn La.

Đại hội đã nhận được lẵng hoa chúc mừng của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ, ban, ngành Trung ương, Quân khu II, Ban Chỉ đạo Tây Bắc, các tỉnh và các Đảng bộ trực thuộc tỉnh.

## **III- DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

- Trước khi tiến hành Đại hội trù bị, chiều ngày 13/10/2015 các đại biểu dự Đại hội đã đến viếng nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh.

- Vào hồi 15h00, Đại hội tiến hành phiên trù bị với các nội dung: bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu; thông qua chương trình, nội quy, quy chế làm việc của Đại hội; phổ biến nội dung trích Quy chế bầu cử trong Đảng; chia tổ đại biểu; quán triệt một số nội dung trong Đại hội.

- Trước khi tiến hành Đại hội chính thức, vào hồi 7h00 ngày 14/10/2015 các đại biểu dự Đại hội đã tiến hành dâng hoa tại Tượng đài Bác Hồ với đồng bào các dân tộc Lai Châu.

- Đúng 7h30 phút ngày 14/10/2015 Đại hội chính thức được khai mạc. Sau nghi lễ chào cờ, đồng chí Nguyễn Khắc Chử, Bí thư Tỉnh ủy khóa XII thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc diễn văn khai mạc Đại hội.

- Đoàn thanh thiếu nhi đại diện cho tuổi trẻ trong tỉnh đến chúc mừng Đại hội.

- Đồng chí Đỗ Ngọc An, Phó Bí thư Tỉnh ủy (khóa XII), Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày Báo cáo chính trị của Ban Chấp Đảng bộ tỉnh khóa XII trình Đại hội.

- Đồng chí Lê Văn Lương, UVBTVTU, Chủ nhiệm UBKTTU (khóa XII) thay mặt Ban Thẩm tra tư cách đại biểu trình bày báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu dự Đại hội.

- Đồng chí Giàng Páo Mỹ, Phó Bí thư Tỉnh ủy (khóa XII), Chủ tịch HĐND tỉnh thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII trình Đại hội XIII Đảng bộ tỉnh.

- Đại hội thảo luận các văn kiện trình Đại hội, gồm:

+ Báo cáo chính trị của Ban Chấp Đảng bộ tỉnh khóa XII trình Đại hội.

+ Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII.

+ Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

- Đại hội tiến hành thảo luận: Đoàn Chủ tịch đã nhận được 31 đăng ký tham luận; tại Đại hội đã có 20 ý kiến tham luận.

- Đồng chí Trần Quốc Vượng, Bí thư Trung ương Đảng, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam phát biểu chỉ đạo tại Đại hội.

- Đại hội tiến hành công tác bầu cử, gồm:

+ Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIII.

+ Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII đã tiến hành Hội nghị lần thứ nhất và bầu: Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Đại hội thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

- Thông qua Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII.

- Đại hội bế mạc vào hồi 17h ngày 15/10/2015.

#### **IV- KẾT QUẢ ĐẠI HỘI**

##### **1. Chủ đề Đại hội XIII Đảng bộ tỉnh**

Đại hội xác định chủ đề Đại hội XIII Đảng bộ tỉnh là: TIẾP TỤC NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO, SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG BỘ; PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT CÁC DÂN TỘC; ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN; NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC; BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG - AN NINH; PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN, NHANH VÀ BỀN VỮNG, ĐƯA LAI CHÂU THÀNH TỈNH TRUNG BÌNH TRONG KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC.

## 2. Đại hội thông qua Nghị quyết

100% đại biểu đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội:

*2.1. Về kiểm điểm kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII (2010 - 2015):* 5 năm qua, Đảng bộ, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, cơ bản hoàn thành, đạt và vượt các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ tiếp tục được nâng lên; giữ vững và phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc. Kinh tế phát triển khá, tốc độ tăng trưởng GRDP 7,89%/năm, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng xác định, thu ngân sách trên địa bàn đạt trên 1.000 tỷ đồng, tăng 3,4 lần so với năm 2010; thương mại, dịch vụ tăng nhanh, bình quân 20%/năm; hạ tầng kinh tế - xã hội được cải thiện. Văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển khá; chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe, công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Hệ thống chính trị được củng cố, tăng cường; chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh bảo đảm. Sau gần 30 năm đổi mới, 12 năm chia tách, thành lập, tỉnh ta đạt được những thành tựu có ý nghĩa quan trọng, **đã cơ bản đưa Lai Châu ra khỏi tình trạng kém phát triển.**

*Tuy nhiên*, một số chỉ tiêu chưa đạt Nghị quyết đề ra: Tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người; giá trị xuất khẩu hàng địa phương; tỷ lệ che phủ rừng... Kinh tế phát triển chưa bền vững, quy mô nhỏ, kết cấu hạ tầng thiếu đồng bộ. Văn hóa - xã hội có mặt chưa đáp ứng yêu cầu; đời sống vật chất, tinh thần một bộ phận Nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng cao biên giới còn khó khăn. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những nhân tố phức tạp. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng có mặt còn hạn chế. Hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, điều hành của chính quyền một số nơi, trình độ năng lực một bộ phận cán bộ,

6. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia các cấp học: Mầm non 37%, Tiểu học 44%, Trung học cơ sở 33%, Trung học phổ thông 39%.

7. Trên 70% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; 12 bác sỹ/1 vạn dân; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,9%/năm; tỷ lệ giảm sinh bình quân 0,5%/năm; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 20%.

8. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 3-4%/năm; giải quyết việc làm trên 7.000 lao động/năm; đào tạo nghề trên 6.000 lao động/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 50%.

9. 85% hộ gia đình, 65% thôn, bản, khu phố, 95% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa.

10. Trên 60% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh; hằng năm kết nạp trên 1.000 đảng viên; trên 80% tổ chức chính quyền cơ sở đạt khá và tốt; trên 75% tổ chức cơ sở của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đạt vững mạnh.

### **2.3. Đại hội xác định những nhiệm vụ trọng tâm:**

1. *Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, khai thác hiệu quả, tiềm năng, lợi thế phát triển các ngành kinh tế, trọng tâm là phát triển kinh tế nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới:* Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp; thu hút đầu tư, tăng cường ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông, lâm nghiệp; thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến năm 2020 bình quân các xã đạt 15,5 tiêu chí. Phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp, tạo môi trường thuận lợi khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư vào phát triển công nghiệp theo quy hoạch và các lĩnh vực có lợi thế. Khôi phục và phát triển một số ngành nghề sản xuất, mặt hàng thủ công, mỹ nghệ lợi thế về nguyên liệu. Tăng cường quản lý hoạt động tài chính, ngân hàng, thương mại và dịch vụ; quảng bá, xúc tiến, phát triển các loại hình du lịch.

2. *Huy động các nguồn lực, tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; phát triển kinh tế vùng, các thành phần kinh tế; tăng cường quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường:* Ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng quan trọng, phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Tiếp tục phát triển 3 vùng kinh tế theo quy hoạch.

công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có đổi mới nhưng còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu.

## **2.2. Về mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu giai đoạn 2015 - 2020:**

- *Mục tiêu tổng quát:* Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc. Duy trì và nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội; khai thác hiệu quả, hợp lý tiềm năng, lợi thế để phát triển các ngành kinh tế, trọng tâm là phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Chú trọng công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm giữ gìn biên giới ổn định, hòa bình, hữu nghị, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại. **Phát triển toàn diện, nhanh và bền vững, đưa Lai Châu thành tỉnh trung bình trong khu vực miền núi phía Bắc.**

- *Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020:*

1. Tốc độ tăng trưởng GRDP trên 10%/năm. Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 20%; Công nghiệp, xây dựng 38%; Dịch vụ 42%. GRDP bình quân đầu người 40 triệu đồng.

2. Tổng sản lượng lương thực có hạt trên 200.000 tấn; diện tích cây chè 4.500 ha; tỷ lệ che phủ rừng trên 50%; 35-40% xã đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Thu ngân sách trên địa bàn trên 2.000 tỷ đồng.

4. Kim ngạch xuất nhập khẩu tăng bình quân trên 10%/năm; giá trị xuất khẩu hàng địa phương tăng bình quân trên 7%/ năm.

5. 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã mặt đường được cứng hóa; trên 90% thôn, bản có đường xe máy, ô tô đi lại thuận lợi; trên 95% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; trên 95% dân số đô thị được sử dụng nước sạch; trên 85% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh.

Khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi và bình đẳng cho phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ bảo vệ môi trường. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao khả năng phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

*3. Phát triển văn hóa - xã hội, tập trung nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội:* Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, nhất là giáo dục vùng xa, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn. Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện của tỉnh. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện hệ thống y tế từ tuyến tỉnh đến cơ sở; tập trung đào tạo đội ngũ bác sỹ chuyên khoa, bác sỹ tuyến huyện, xã; thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế quốc gia, nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Lai Châu đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; nâng cao hiệu quả, chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông. Thực hiện mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo, tái nghèo; chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc, người yếu thế trong xã hội.

*4. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại:* Tập trung xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, nền quốc phòng toàn dân vững chắc; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, tập trung nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

*5. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ:* Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng. Nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở. Đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo và đổi mới nâng cao chất lượng công tác dân vận; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác nội chính; chú trọng công tác cải cách tư pháp, công tác phòng, chống tham nhũng. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI “Một số vấn

đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

6. *Xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh*: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Cùng cố, kiện toàn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, đẩy mạnh cải cách hành chính. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

7. *Tiếp tục phát huy dân chủ, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân*: Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, tập hợp đoàn viên, hội viên thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tập hợp xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc; vận động quần chúng Nhân dân tham gia có hiệu quả công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội.

#### **2.4. Các chương trình trọng điểm:**

1. Chương trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.
2. Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
3. Chương trình nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cấp cơ sở.

#### **2.5. Về giải pháp:**

Đại hội đã đề ra 6 giải pháp lớn:

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt Nghị quyết Đại hội, phù hợp với các đối tượng, địa bàn đảm bảo mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội. Cụ thể hóa từng mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết thành các chương trình, kế hoạch của tỉnh và của từng ban, ngành, đoàn thể, địa phương để tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện, nhằm đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống.



2. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, kế hoạch, gắn quy hoạch với thực hiện quy hoạch. Khai thác hiệu quả, hợp lý tiềm năng, lợi thế để phát triển các ngành kinh tế. Tập trung lãnh đạo bổ sung và ban hành mới các chính sách ưu tiên phát triển nông nghiệp, nông thôn, giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, hướng tới nhu cầu của thị trường, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm tập trung nguồn lực để lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, toàn diện và hiệu quả.

3. Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược. Hoàn thành đầu tư các dự án, công trình hạ tầng tạo động lực cho phát triển, nhất là hạ tầng giao thông, bảo đảm kết nối nhanh hơn với các địa bàn trọng điểm trong cả nước. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng áp dụng và phát huy vai trò tích cực của chính quyền điện tử gắn với hoạt động hiệu quả của các cơ quan hành chính công, lấy hiệu quả phục vụ, sự hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức từng bước chuyên nghiệp, lịch sự, hiệu quả gắn với tăng cường kỷ cương công chức, đổi mới chế độ công chức, công vụ.

4. Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm tiến bộ, công bằng và an sinh xã hội; bảo vệ môi trường; bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng đường biên giới ổn định, hòa bình, hữu nghị hợp tác và phát triển với Vân Nam (Trung Quốc).

5. Tăng cường công tác dân vận của hệ thống chính trị, công tác kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể. Thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Phát hiện, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc mới nảy sinh, uốn nắn những lệch lạc, trì trệ, xử lý nghiêm những vụ, việc vi phạm.

6. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ

trách, nhất là vai trò, trách nhiệm người đứng đầu. Kịp thời phát hiện, nhân rộng những điển hình tiên tiến, thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng.

### **3. Công tác bầu cử tại Đại hội**

- *Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIII:*

+ Đại hội biểu quyết số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIII là: 51 đồng chí.

+ Đại hội đã bầu: 50 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIII (để khuyết 01 đồng chí).

- *Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng:*

+ Đại biểu chính thức: 15 đồng chí.

+ Đại biểu dự khuyết: 01 đồng chí.

### **4. Kết quả Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIII**

Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIII đã bầu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy như sau:

#### *4.1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy:*

- Tại kỳ họp thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIII đã biểu quyết số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy khoá XIII: 16 đồng chí.

- Ban Chấp hành đã bầu: 16 đồng chí tham gia vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy khoá XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Danh sách Ban Thường vụ Tỉnh ủy khoá XIII:

- |                             |                                 |
|-----------------------------|---------------------------------|
| 1. Đồng chí Nguyễn Khắc Chử | 9. Đồng chí Trần Đức Vương      |
| 2. Đồng chí Giàng Páo Mỹ    | 10. Đồng chí Lê Văn Lương       |
| 3. Đồng chí Đỗ Ngọc An      | 11. Đồng chí Nguyễn Trọng Cường |
| 4. Đồng chí Vũ Văn Hoàn     | 12. Đồng chí Lê Văn Bảy         |
| 5. Đồng chí Bùi Từ Thiện    | 13. Đồng chí Phạm Quang Ngân    |
| 6. Đồng chí Tản Văn Pao     | 14. Đồng chí Vương Văn Thắng    |
| 7. Đồng chí Phạm Văn Huỳnh  | 15. Đồng chí Tống Thanh Hải     |
| 8. Đồng chí Chu Lê Chinh    | 16. Đồng chí Giàng A Tính       |

#### 4.2. Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy:

Tại kỳ họp thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII đã bầu:

- Bí thư Tỉnh ủy: Đồng chí Nguyễn Khắc Chừ.
- Phó Bí thư Tỉnh ủy, gồm các đồng chí:
  - + Đồng chí Giàng Páo Mỹ.
  - + Đồng chí Đỗ Ngọc An.
  - + Đồng chí Vũ Văn Hoàn.

#### 4.3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy:

- Tại kỳ họp thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII đã biểu quyết số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XIII: 11 đồng chí.
- Tại kỳ họp thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII đã bầu 10 đồng chí vào Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XIII.

Danh sách Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XIII:

- |                             |                             |
|-----------------------------|-----------------------------|
| 1. Đồng chí Lê Văn Lương    | 6. Đồng chí Trang Đức Bình  |
| 2. Đồng chí Trần Quốc Khanh | 7. Đồng chí Đặng Đình Mạnh  |
| 3. Đồng chí Hoàng Hữu An    | 8. Đồng chí Lò Văn Nhung    |
| 4. Đồng chí Võ Thị Thiệp    | 9. Đồng chí Nguyễn Anh Thái |
| 5. Đồng chí Lò Văn Cương    | 10. Đồng chí Mùa Thị Lan    |

- Đồng chí Lê Văn Lương được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XIII.

### V- MỘT SỐ NHIỆM VỤ SAU ĐẠI HỘI

1. Cấp ủy các cấp, các đại biểu Đại hội tập trung tuyên truyền thông báo kết quả Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

2. Các cấp, các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, quán triệt, học tập nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong xã hội. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết thành các chương trình, kế

hoạch của từng ban, ngành, đoàn thể, địa phương để tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện, nhằm đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống, tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra ngay từ tháng đầu, năm đầu của nhiệm kỳ.


3. Tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ chính trị năm 2015, lập thành tích chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã thành công tốt đẹp, mở ra thời kỳ phát triển mới có ý nghĩa rất quan trọng, nhiệm vụ đặt ra hết sức nặng nề, đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh quán triệt đầy đủ, sâu sắc Nghị quyết Đại hội, nhận thức rõ những thời cơ thuận lợi, khó khăn, thách thức, phát huy truyền thống đoàn kết và ý chí tự lực tự cường, năng động, sáng tạo, nỗ lực, quyết tâm xây dựng Lai Châu phát triển toàn diện, nhanh và bền vững, trở thành tỉnh trung bình trong khu vực miền núi phía Bắc vào năm 2020.

Nơi nhận:

- Các đại biểu dự Đại hội,
- Các đồng chí báo cáo viên cấp tỉnh,
- Các cơ quan báo chí tỉnh, báo chí TW thường trú tại tỉnh (để tuyên truyền),
- Lưu: VPTG.

**TRƯỞNG BAN**



**Trần Đức Vương**

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XIII  
NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

- |                                 |                                   |
|---------------------------------|-----------------------------------|
| 1. Đồng chí Nguyễn Khắc Chử     | 26. Đồng chí Đỗ Văn Hán           |
| 2. Đồng chí Giàng Páo Mỹ        | 27. Đồng chí Sùng A Hồ            |
| 3. Đồng chí Đỗ Ngọc An          | 28. Đồng chí Nguyễn Quang Huy     |
| 4. Đồng chí Vũ Văn Hoàn         | 29. Đồng chí Lý Anh Hừ            |
| 5. Đồng chí Bùi Từ Thiện        | 30. Đồng chí Đoàn Đức Long        |
| 6. Đồng chí Tân Văn Pao         | 31. Đồng chí Nguyễn Thị Lua       |
| 7. Đồng chí Phạm Văn Huỳnh      | 32. Đồng chí Nguyễn Quốc Luân     |
| 8. Đồng chí Chu Lê Chinh        | 33. Đồng chí Vũ Văn Lương         |
| 9. Đồng chí Trần Đức Vương      | 34. Đồng chí Nguyễn Văn Đồi       |
| 10. Đồng chí Lê Văn Lương       | 35. Đồng chí Sần Thị Mỹ           |
| 11. Đồng chí Nguyễn Trọng Cường | 36. Đồng chí Khoàng Thị Thanh Nga |
| 12. Đồng chí Lê Văn Bảy         | 37. Đồng chí Hoàng Ngọc           |
| 13. Đồng chí Phạm Quang Ngân    | 38. Đồng chí Trương Quang Phiệt   |
| 14. Đồng chí Vương Văn Thắng    | 39. Đồng chí Phạm Ngọc Phương     |
| 15. Đồng chí Tống Thanh Hải     | 40. Đồng chí Nông Văn Hải         |
| 16. Đồng chí Giàng A Tính       | 41. Đồng chí Bùi Quang Sắc        |
| 17. Đồng chí Lê Trọng Quảng     | 42. Đồng chí Chu Văn Thành        |
| 18. Đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh   | 43. Đồng chí Lê Văn Thăng         |
| 19. Đồng chí Trần Hữu Chí       | 44. Đồng chí Nguyễn Thị Thiện     |
| 20. Đồng chí Tống Thanh Bình    | 45. Đồng chí Võ Thị Thiệp         |
| 21. Đồng chí Lò Văn Cương       | 46. Đồng chí Vũ Văn Trào          |
| 22. Đồng chí Nguyễn Sỹ Chín     | 47. Đồng chí Hoàng Thọ Trung      |
| 23. Đồng chí Trần Xuân Chiến    | 48. Đồng chí Mùa A Trừ            |
| 24. Đồng chí Lê Đức Dục         | 49. Đồng chí Hà Văn Um            |
| 25. Đồng chí Nguyễn Ngọc Dũng   | 50. Đồng chí Triệu Thị Vân        |